

Số: 12/CT-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 12 tháng 9 năm 2018

CHỈ THỊ
Về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019

Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị toàn ngành Giáo dục tỉnh ưu tiên tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm học 2018 - 2019 như sau:

I. Phương hướng chung

1. Nâng cao chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và thực hiện tốt vệ sinh trường học; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

2. Giáo dục mầm non tập trung phát triển trường, lớp ở khu công nghiệp, khu chế xuất; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kiên quyết chống hành vi bạo hành trẻ và khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

3. Giáo dục phổ thông tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý trong các trường phổ thông.

4. Giáo dục đại học tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tự chủ, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên; chuẩn hóa, tăng cường hội nhập quốc tế và yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; tăng tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

5. Giáo dục thường xuyên tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên sau sáp nhập; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động không đúng quy định; rà soát, tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập; thúc đẩy việc học tập của người lớn.

II. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trong toàn tỉnh

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lần

thứ VI, nhiệm kỳ 2015-2020; Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 31/12/2015 của Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 31/12/2015 của Tỉnh ủy; các Đề án đã và đang triển khai: Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020”; Đề án “Quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2012-2015 và tầm nhìn đến năm 2020”; Đề án dạy tiếng Nhật; Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”; Đề án “Dạy và học tiếng Anh tại huyện Côn Đảo giai đoạn 2015-2018”;

- Trong năm học 2018-2019, tiếp tục xây dựng: Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn 2030”; Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018 - 2025 (sửa đổi Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020) và Đề án “Quản lý giáo dục thông minh”; Tờ trình “Điều chỉnh đối tượng mức hỗ trợ tiền ăn tham gia trực trưa theo Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND và Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND”;

- Tổ chức rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển trường, lớp mầm non ở khu công nghiệp, khu chế xuất.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở;

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp;

Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện tinh giản biên chế trong ngành Giáo dục. Thực hiện các giải pháp bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên các cấp học theo quy định;

- Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1;

- Thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo quy định; thực hiện tốt công tác chính sách, thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

3. Đổi mới giáo dục giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên ở các nhóm lớp mầm non độc lập tự thực;

- Xây dựng nội dung và tài liệu giáo dục địa phương; có kế hoạch tổ chức thực hiện việc triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới;

- Tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; thực hiện tốt hoạt động chào cờ, hát quốc ca trong các cơ sở giáo dục; chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; bố trí học sinh, sinh viên trực tiếp tham gia hoạt động vệ sinh và ý thức bảo quản nhà vệ sinh, đảm bảo trường lớp sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh;

- Triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra và ngành, nghề đào tạo; khuyến khích dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ và dạy ngoại ngữ thông qua các môn học;

- Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Triển khai bồi dưỡng giáo viên, giảng viên ngoại ngữ theo phương thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp; đổi mới chương trình đào tạo giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp giáo viên và khung năng lực giáo viên ngoại ngữ. Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ;

- Tăng cường quản lý nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ;

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo. Tiếp tục xây dựng các định dạng đề thi theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát

động phong trào giáo viên, giảng viên cùng học tiếng Anh với học sinh, sinh viên. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

- Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học;

- Xây dựng và đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia;

- Tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học;

- Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong giáo dục đại học và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

Tiếp tục tăng cường giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới; thí điểm chuyển một số trường THPT công lập sang mô hình trường THPT chất lượng cao.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

- Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài;

- Tăng cường công tác quản lý đối với các chương trình liên kết giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo, các cơ sở giáo dục, đào tạo có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và hoạt động tư vấn du học.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa đảm bảo an toàn theo quy định;

- Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Khuyến khích các cơ sở đào tạo chủ động đổi mới phương thức đào tạo theo hướng phối hợp hiệu quả và chặt chẽ giữa đào tạo trong và ngoài nhà trường. Các cơ sở đào tạo chủ động xây dựng chương trình đào tạo mới với sự tham gia của các bên liên quan (doanh nghiệp sử dụng lao động, đơn vị có cơ sở thực hành, thực tập...). Khuyến khích các cơ sở đào tạo công nhận thời lượng và kiến thức khi sinh viên học tập, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp trên cơ sở thỏa thuận hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp.

III. Các giải pháp cơ bản

1. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về giáo dục và đào tạo

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền hoặc chủ động theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế;

- Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, các cơ chế, chính sách đã ban hành;

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, việc thực hiện cơ chế tự chủ, vấn đề dân chủ trong nhà trường, hoạt động liên kết đào tạo, văn bằng chứng chỉ, công tác thi, công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, tình trạng lạm thu, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh, sinh viên và giáo viên. Tăng cường phối hợp thanh tra địa phương, các sở, ngành trong công tác thanh tra giáo dục.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo;

- Thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

- Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách tỉnh kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục;

- Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập

đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định.

4. Tăng cường công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục

- Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ. Quản lý chặt chẽ việc cấp các loại chứng chỉ, đặc biệt là chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ;

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động kiểm định chất lượng đối với các cơ sở giáo dục;

- Tiếp tục phối hợp thực hiện các chương trình đánh giá quốc gia và đánh giá quốc tế (PISA, TALIS và SEA PLM) để giám sát, cải thiện chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

- Chủ động tổ chức truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành, trong đó chú trọng công tác truyền thông trong nội bộ ngành;

- Truyền thông kết quả 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; truyền thông về dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các quy định mới của ngành;

- Truyền thông về xây dựng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới;

- Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh, sinh viên đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ngành có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa-Vũng Tàu đưa tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách và hoạt động của ngành giáo dục và đào tạo; việc triển khai các chương trình, đề án trong ngành giáo dục và đào tạo;

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ thực hiện việc giao kế hoạch, cân đối ngân sách và nguồn lực đảm bảo các điều kiện cần thiết để ngành giáo dục và đào tạo, các địa phương hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2018-2019. Các Sở, Ban, Ngành có liên quan chủ động phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo tạo điều kiện thuận lợi triển khai Chỉ thị này đạt kết quả tốt nhất.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị tăng cường các hoạt động phối hợp thực

hiện nhiệm vụ năm học và tạo điều kiện để sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh tiếp tục phát triển.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo các ngành chức năng và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện tốt Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; tăng cường trách nhiệm và đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục và đào tạo tại địa phương, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị trường học, cơ sở đào tạo, theo nhiệm vụ chức năng của mình xây dựng kế hoạch và có biện pháp cụ thể thực hiện tốt Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng chính phủ (b/c);
- Bộ GDĐT (b/c);
- TTr TU; TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXXH-HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và các đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội khuyến học tỉnh;
- Hội Cựu giáo chức tỉnh;
- CVP.UBND tỉnh;
- Báo BR-VT; Đài PTTH tỉnh;
- Các cơ sở giáo dục Cao đẳng, trung cấp;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu VT-VX6.

CHỦ TỊCH ✓

Nguyễn Văn Trình